Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 512 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年七月十二日 — NGÀY THỨ BẢY 13 AOUT 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cần quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Báo-quán: số 38 đường Gia-Long Huế
Hộp thơ số 42
Giây thép nói số 42
Giây thép: DANCHUNG — Huế

Làm chính-trị cũng như làm ruộng: không nên đặt cày trước đầu bò.

Ý-KIẾN MỘT NGƯỜI DÂN TRUNG-KỲ

MỘT VẤN-ĐỀ TRÁI MÙA

VẤN-ĐỀ DỜI ĐÔ

Đức Bảo-đại đương còn ở bên Paris; mới có cái tin hồi loan đầu tháng Septembre tới đây. Trên thì chánh phủ đương bàn định công việc chánh trị sau lúc Đức Vua mới thân chánh, dưới thì nhân dân đương ngóng trông đức chánh mới do cái học văn minh của nhà vua mang về mà sắp đặt, công việc quan hệ là giường nào! mà bốt nhiên trong khoảng không khí yêm điềm đầm thắm, bỗng thoạt ra một cái chiu gió quái gở, làm cho ai nấy gặp thoảng qua cũng lấy làm lạ thường, là cái vấn đề thiên đô mà đề khởi trong lúc nầy.

Trong tờ báo *Dépêche Coloniale*, ông Herbert Wild có nói:

« Đức Vua trẻ tuổi đã quen theo lối Âu-tây; đã học thành tài; đã lui tới với xã hội Âu-tây; tuồng như đã hoàn toàn thích hợp với cái lối sinh hoạt của người Âu-tây. Thế mà bốt nhiên phải bỏ lối sinh hoạt ấy để về sống theo lối xưa, giữa Triều-đình Huế cổ kín, thì không phải là một đều khổ tâm cho Đức Vua trẻ tuổi sao?»

(*Le jeune Empereur a vécu la vie d'Occident. Il a fait ses études complètes. Il a fréquenté le monde occidental. Il s'est adapté entièrement, semble-t-il, à notre vie. Ne songe-t-on pas qu'il est peut-être cruel pour ce jeune homme, d'abandonner soudain cette existence et d'aller vivre à la manière antique dans la vieille Cour de Hué?*)

Vì lời đề khởi trên, rồi có người bàn nên dời đô ra Hanoi, lấy lẽ rằng Hanoi là một thành phố tây, cách sinh hoạt hoa mỹ khác với Triều Huế. Lại có kẻ nói nên dời đô ra Thanh-hóa, vì Thanh-hóa là trung điểm điểm nước Nam (?) đẹp đẽ rộng rãi nhứt, lại là cái ấp thang-mộc; còn kinh thành Huế như một cạnh rừng ở giữa bãi sa-mạc (*une oasis dans un désert*), nên giữ làm một nơi về việc tế lễ mà thôi...

Ôi! Cái vấn đề lạ lùng thay! Muốn bàn giải vấn đề dời đô nầy, trước xin đặt 3 câu hỏi:

1/ Đức Vua đi du học hấp thụ văn minh Âu-hóa, mục đích vì tiền đồ quốc gia xã hội hay là vì cá nhân?

2/ Dời đô là một việc quan hệ đến vận mạng nước nhà và thần dân, nên theo công ý đa số công chúng hay là theo ý riêng một số ít?

3/ Đương khoảng quốc thị phân vân, nhân tâm hoàng hoặc và kinh tế khủng hoảng nầy, có nên đề khởi vấn đề phi thường như chuyện thiên đô kia, có thể khiến cho lòng người sinh chiu kinh hải và lay động không?

Về đều thứ 1, như vì cá nhân mà đi du học, thì theo lối văn minh của một người « thích Tây », dầu ở Hanoi, Thanh-hoa, hoặc là Paris nữa, cốt thế nào cho hoàn cảnh hợp với sở thích của một người là đủ, cần gì phải dời cả đô? Còn nói vì quốc gia và thần dân thì kinh đô Huế là một nơi căn bản Triều-đình đã mấy đời nay, như có quê mùa hủ bại thì vua đem cái học văn minh mà sửa sang sắp đặt cho thành ra một cái thành Paris con, trước là chấn khởi oai tín mấy triều, sau để cho thần dân thỏa lòng ước vọng. Hương-cảng là một bãi rừng hoang mà người Anh làm thành một thị trường lớn; Saigon ngày xưa cũng sơ sài nhàn khoáng mà người Pháp làm nên một nơi đô hội tọ có chỉ kinh dinh, có tài kiến thiết thì đô thành Huế ở vào cái đời bốn mặt giao thông nầy há không làm được nơi thủ phủ rực rỡ văn minh hay sao? Việc gì mà phải dời?

Về đều thứ hai, bất kỳ nước nào, đô thành là nơi căn bản làm nguồn gốc cho toàn cả cơ quan chánh trị. Một lần dời đô tất phải xem xét ý hướng của thần dân; huống Trung-kỳ là vùng đất chân chính theo điều ước bảo hộ, trung tâm điểm tức là đô thành Huế (Hanoi là đô thành, nhưng cũng như nhượng địa, còn Thanh-hóa thiên về phía Bắc, chớ không phải trung tâm điểm), dầu có muốn dời, mà nếu như đại đa số thần dân không ai lán thành, thì vấn đề to tác ấy có thực hiện được không?

Hai đều kể trên còn cho là chưa quan hệ lắm, đến như điều thứ 3 nầy thì không sao không để ý được. Trên 3, 4 chục năm nay, ngoại giới nội tình trong xứ, thường hay xảy ra những đều rắc rối không ngờ, mà nhứt là khi có cái nhịp gì kích thích tai mắt mỗi người một cách mới lạ. Vẫn biết nước mình ở dưới quyền Bảo-hộ nước Pháp, công cuộc phòng vệ trị an, cái lưng đã vững chắc nhiều, song một lần có sự biến gì thì Chánh phủ đã nhọc công tốn của, nhân dân cũng bị ngăn trở về đường sinh nhai, thiệt hại không phải là nhỏ. Nay đương giữa khoảng cuộc biến vừa yên, giấc mộng kinh hoàng của nhân dân còn đương vơ vẩn, con đường kinh tế gặp chiu khuẩn bức phi thường, mà bỗng nghe cái tin dời đô, trong vòng không khí yên lặng kia không khỏi có chút xao xuyến.

Trên 3 đều đó là tựu chỗ hoàn cảnh hiện thời mà nói, bằng nói đến lịch sử thiên đô, về các triều đại bên Á đông ta, lại nhiều cái gương không tốt kia. Riêng về triều Nguyễn, từ nước ta định đô ở đất Phú-xuân nầy, núi Ngự sông Hương đã có cái lịch sử lâu dài, không phải là một mai một chiều. Ông Trịnh Bỉnh-Khiêm, đã có câu: «*Hoành sơn nhứt dải vạn đại dung thân*». Nay một mai mà thay thành đổi quoách, chưa nói đến xã hội nhân quần, chỉ nói riêng về một bộ lịch sử Hoàng-thất, tưởng cũng là một đều quan hệ không nhỏ.

Ký giả nói thế, không phải theo lối mê tín, hoặc theo thuyết tôn quân thủ cựu mà phản đối cái vấn đề dời đô kia, cho là toàn không có cái giá trị đáng bàn đến đâu. Duy đương lúc nầy, thì vấn đề ấy xuất hiện không thích hợp đấy thôi. Vậy sau Đức Bảo-đại về,

. . . . . .

làm cho nền chánh trị mới cơ quan sắp đặt được hẳn hòi, nhân tâm đã có chiu tín phục, trăm việc được mở mang thạnh vượng; khi ấy đề khởi vấn đề dời đô, đưa ra giữa quốc-hội bàn bạc, được đại đa số tán thành, thì có dời đô cũng chưa muộn, mà có chiu thích hợp hơn. Bằng hiện ngày nay thì vấn đề ấy không ăn nhập vào đâu cả.

Thử-Lỵ
Một người dân Trung-kỳ

Lời Tòa Soạn. — *Vấn đề dời đô vào khoảng nầy thật là vu khoát. Bản báo chỉ đăng một bài đây, cung một phần dư luận trong xứ. Sau nầy không đăng chuyện ấy nữa, trừ ra có nhịp cần thiết khác.*

« Người quân-tử giúp kẻ đói mà không phụ thêm cho người giàu » mà kẻ đói nhứt ở xứ ta hiện nay là đồng-bào bị bão ở miền Nam Trung-kỳ kia! Ai là kẻ muốn làm Quân tử?

Văn Uyển

Cảm tác

Cũng tai cũng mắt cũng mày râu,
Trơ tráo như mình nhằng bấy lâu.
Nợ nước ơn nhà trời đất biết,
Đường xưa lối mới Á xen Âu.
Tay chưa rỏ mặt người nam tử,
Song cũng chen chưn quả địa cầu.
Hà lẽ chịu bề thua kém mãi!
Gắng công dồng rưỡi bước đường sau.

Hảo

Vịnh bóng người (1)

Một năm một tháng một giờ sinh,
Chẳng khác gì ai vẽ dính đinh.
Khi đứng khi ngồi theo lẻo đẻo,
Không cười không nói cứ thinh thinh.
Mây che đêm tối không ra mặt,
Trăng sáng trời thanh mới hiện hình.
Ngẫm lại như người trăm nết đủ,
Tiếc thay hồn thiếu, xác không linh.

Tiêu Dương

(1) Ombre: là bóng. Photo: là ảnh

Gà chọi nhau

Một bầy mẹ đẻ một giống cha,
Cắn đá chi nhau rứa hũ gà?
Quên hẳn giống nòi bôi cả mặt,
Chọi toang móng cựa vết đầy da.
Cối xay quằng mải mồi chi đó (1)?
Tiếng gáy kinh nhau chết chẳng tha (2).
Bầy trống hư hèn đà thế thế,
Lại thêm tiếng mái oát tan nhà (3).

H. Ph.

1) Tục ngữ: gà quẻ ăn quằng cối xay.
2) Gà ghét nhau tiếng gáy.
3) Tục nói gà mái gáy tan nhà.

Trục trái đất cũng có mòn chăng?

Hiện tượng quái lạ của trái đất

Theo tin Ba-lê ngày 20 Juin vừa rồi, trong viện Quốc-lập khoa-học nước Pháp đề xuất một tờ báo cáo, nhà khoa học Ai-tư-cách-lạp nghiên cứu đường kinh độ quả địa cầu phát hiện một cái hiện tượng lạ lùng. Cái khoảng cách nhau ở giữa châu Mỹ và châu Âu, lần lần rộng thêm thêm ra. Suất xã ấy mỗi năm thêm một ít. Đồng thời lại có một cái hiện tượng khác phát sinh ra là đại lục Mỹ châu trên mặt đất có day động: mỗi 11 năm thì giáp một vòng. Đại ước như 5 năm trước cách xa Âu-châu ra thì 5 năm sau lại tiếp gần lại. Cái 2 đầu gần nhứt và xa nhứt, cách nhau chừng 15 décamètres, nhưng hên xa thường tới nhiều hơn bên gần.

Còn bên châu Á, Nhật bản với đại lục Á châu cũng có hiện tượng xê xích như thế.

Như thế là trái đất có xê xích không giử được bản vị nhứt định được, song cái xê xích ấy cuậm quá. Nếu xích một tí là miền Á-châu nầy nhứt là đất Cổ-việt ta xe nhập vào Hỏa tinh hay Kim tinh thì hay biết chừng nào!

Hảo-ký

LUẬN-ĐÀN

GÂY RA CÁI SỰ BẤT BÌNH ĐẲNG LÀ CÁI NHÁT

Người sống ở đời nhờ có ăn, muốn có ăn phải làm, nhưng vì làm thì khó nhọc cực khổ, nên người đời ai cũng muốn tránh sự làm lụng khó nhọc mà thích sự thanh nhàn.

Vì cái tâm-lý khốn nạn ấy nên trong xã hội mới sinh ra có giai cấp, có sự bất bình đẳng.

« Người ta sinh ra để làm việc » (l'homme est né pour travailler), thật là câu nói hợp với thiên lý với nhân đạo; nếu người đời chịu làm đúng như câu nói ấy, thì trên thế gian chắc không có cái tai vạ đánh xé nhau xảy ra giữa loài người, khốn vì ai nấy cũng muốn « không làm mà ăn » nên mới sinh ra cái thói bóc lột.

Cái xã-hội lao tư bất bình ngày nay há không phải do cái « nhác » gây ra hay sao?

Cái « nhác » là một bệnh chung cho tất cả các dân tộc trên thế giới, nhưng không phải toàn thể nhân loại đều nhác cả đâu, cho nên cũng có người đề xướng nhân đạo, lo toan cuộc đại đồng, mà lắm kẻ vẫn khư khư ôm cái lấy chủ nghĩa ích kỷ, đắp mái cái nền bất bình đẳng kia.

Cái nhác là cái thế nào?— Người không muốn làm việc gì cả, chỉ muốn ăn với nằm mà thôi, thì cố nhiên là người nhác rồi, đến như hạng người gọi rằng « làm việc bằng óc » có phải là nhác không? mà những người lao động như thợ thuyền cu-li có phải là siêng không?

Thật cũng khó mà giải rỏ được, nhưng xét cho kỹ công việc nông dân và thợ thuyền, ai cũng phải nhận là khó nhọc cực khổ, không phải riêng năng chịu khó thì không làm được. Làm thông ngôn ký lục ai cũng nhận là thanh nhàn sung sướng, nếu giáo dục được phổ cập, thì người người đều làm việc được, cho nên ai ai cũng đổ xô nhau vào trường « học cao lộc », đã nhân hạ lại vinh ba.

Do đó ta có thể biết được rằng những ai lợi dụng đường thong thả để sinh nhai là người nhác vậy. Thường thấy có người (phần đông) hoặc nhờ gia tư, hoặc chiếm được một địa vị, là không nhúng tay vào việc gì nữa hết: quét nhà, lau bàn ghế, cho đến lau chùi xe đạp, đánh giày mũ, múc nước rửa mặt, cũng đều sai con em, hoặc đầy tớ làm. Như thế không phải là nhác ư?

Ta cũng đừng nên tưởng rằng, hết thảy người lao động đều siêng cả đâu. Cái nhác đã là cái bệnh chung cho tất cả loài người, thì hạng lao động cũng nhiều kẻ lười biếng lắm.

Người siêng với kẻ nhác khác nhau đại để như thế.

« Siêng thời việc tày trời làm được », cái hay của cái siêng, không cần nói, xin nói cái dở của cái nhác.

« Nhác thời công đánh nước không xong » quả thật thế. Kia, có hai ba trăm đồng bạc trong tay, nếu siêng năng chịu khó thì buôn tràng bán trệt, hoặc kiếm cách sinh nhai khác, tuy tấm thân cò lam lũ, nhưng đối với lương tâm không đến nỗi thẹn thùng, vậy mà những ai kia đành đưa ra chín lụy để mua lấy nợ lốt kia, tránh sự khó nhọc mà tìm lấy sự thanh nhàn sung sướng, cái nhác đã hiển nhiên. Đến lúc túi khô bồ cạn, mà lương bổng chỉ đủ ăn, thì dầu gặp sự nhục thế nào cũng phải cúi đầu mà nuốt thẹn. Bởi vì cái thân nhàn hạ sung sướng quen rồi, một mai không khéo lốt ấy bị lột ra, thì đối với sự sinh nhai khó nhọc, cong xương mệt xác, làm sao mà chịu nổi? Cho nên có

(*Xem qua trang 3, cột 3*)

CHUYỆN ĐỜI

Lợi bất cập hại

Tiếng dân gần đây có bài xã thuyết nhan là «việc vĩnh viễn với việc tạm thời», có kể mấy cái ví dụ. Nay tôi cũng bắt chước kể ra vài việc. Việc vĩnh viễn tuy nó ích lợi, thiết thực hơn việc tạm thời nhưng ít người để ý đến, còn việc tạm thời vì nó khẩn cấp trước mắt nên bao nhiêu công phu thì giờ đều dùng về việc nầy, tựa hồ như quên cả việc vĩnh viễn. Đó là một cái hại to, mà cái lợi trước mắt trong lúc tạm thời không sao bỏ lại nổi.

Thuở xưa có người để chái gần bếp lửa cho tiện việc lấy củi mà thổi nấu. Đó là một việc tạm thời. Một người khác muốn trù việc vĩnh viễn bèn với anh ta dời cái nơi khác để tránh cái nạn hỏa tai. Anh ta không nghe; quả nhiên ngày sau bị cháy nhà mới biết hối thì đã muộn. Đó là vì lấy lất cầu thả mà không nghĩ đến chuyện vĩnh viễn. Nay còn một hạng vì tánh nóng mà cũng lắm lúc tốn công mà không ích. Tôi có nghe họ thuật một chuyện nầy rất thú:

Một nhà văn sĩ kia tánh ưa sự yn tịnh, nhưng rủi cho anh ta, căn nhà của anh ta thuê lại nằm giữa căn nhà của một anh thợ bạc, với một anh thầy đờn. Nhà văn sĩ thì cần có sự yên tịnh để trầm tư mặc tưởng, nghĩ bài vở văn chương, nhưng hai cái anh láng giềng kia: một anh thì từ khi mở mắt đến tối thui cứ «sáp dợp, sáp dợp...», cái búa không hề ở không, cứ nện lên trên hòn đe bật điếc tai sang óc; còn một anh thì mỗi bữa đến nửa đêm mà còn rước các bạn học đờn đến «ò-e, ò-e»... mãi, tiếng đờn mới học khảy, như muốn làm rách cả lỗ tai, thì tài nào nhà văn sĩ nằm bên kia cái vách tường mông ngủ cho được chớ! Nhà văn sĩ lâu ngày thành chán muốn làm thế nào cho hai người kia dọn đi. Anh ta bèn kêu họ đến mà thương thuyết: nếu họ thuận dọn đi thì anh ta chịu tiền chuyên chở cho và còn đãi một bữa tiệc nữa.

Nhà văn sĩ nói không sai; đến ngày hai anh kia sắm sửa dọn đi, thì anh ta hết sức vui mừng thiết tiệc trọng đãi. Hai anh kia đi được một ngày, yên được một bữa, thì qua ngày sau một anh thợ đóng hòm với một bác thợ rèn lại dọn ngay ở hai căn nhà trống. Thôi không cần phải nói nữa; về cái tài làm cho người ta không ngủ được thì thợ đóng hòm với thợ rèn cũng quá «anh hai» thầy đờn với thợ bạc! Nhà văn sĩ ta lại càng khổ! chỉ còn một chước là cuốn gói đi nơi khác cho mau!

Đó là văn sĩ nóng nảy và vụng tính cũng như trong dân gian ta thấy lắm lúc họ chịu không nổi với một ông quan địa phương thì họ bèn dùng thiên phương bách kế để ông đổi đi nơi khác, nào có ngờ đây ông nầy đi, ông khác đến lại gặp người! Và dầu có được ông quan tốt đến nữa mà ông quan xấu kia đi chỗ nào thì sao cho khỏi nhân dân chỗ ấy đồ thán! Nói thì vô phép chớ tôi thấy họ ghét và sợ các ông quan xấu chẳng khác chi thú rừng. Kia ông quan nọ mới ở Quảng nam, dân kiện phải chạy vào Phú yên, ở đó ít lúc cũng «động rừng» lại phải lộn ra Hà tịnh, ... làm như vậy cho đến khi tuổi, được 55 đáng thưa về vườn, thì ông quan nọ cũng chạy đã rừng nam núi bắc. Một ông như vậy hoặng thả nhiều ông thì còn gì là khoái đậu của nhân dân?

Lạnh-Nhân

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

THẾ-GIỚI THỜI-BÌNH

NƯỚC THỔ - NHĨ - KỲ
VÀO HỘI QUỐC-LIÊN

. . . . . .

Nước Thổ được gia vào hội Quốc liên, toàn thế giới cho là một vấn đề trọng yếu; mà có tin hội Quốc-liên đã nghị quyết mời Thổ vào chưn hội viên. Một nước mới đó không ai xem ra gì, mà nay đã chen vào hàng liệt cường, một tờ thông tấn Paris có một bài luận đại lược như dưới:

Nước Thổ xu vức vẫn rộng, song từ sau cuộc Âu chiến thì rút nhỏ lần, như Tư-lợi-Á, A lạt bá, Ba lực tư đản v. v. hoặc thoát ly mà làm nước tự lập, hoặc cắt vào nước khác, so với dư đồ ngày trước chỉ còn một phần ba; số nhân dân thì giảm mất đến 800 vạn (dân ấy không phải toàn giống Thổ nhĩ kỳ). Đất hẹp người mọn, quốc thế nguy ngập là giường nào! Thế mà từ có Mustpha Kémal ra cầm quyền chánh trong nước, huấn luyện nhân dân, cải cách quân chánh, trăm đều chấn chỉnh, lực lượng trong nước càng ngày thêm sung thiệm: ngày trước số nhân dân biết chữ chỉ chín phần trăm mà ngày nay đã tăng đến 78 %; (chỉ một đều đó đủ làm gương cho nước khác). Cho đến phái phụ nữ, ngày trước đi ra cửa đã che cái mặt lại, mà ngày nay vận động giải phóng khắp trong nước. Ngoài ra quân ngạch khí giới đều là tinh nhuệ; công nông thương nghiệp cũng tấn bộ nhiều. Duy có tài chánh còn kém nên ngạch thuế còn nặng, nhưng đó là vì cái nạn khủng hoảng chung mà thôi. Song chánh trị chấn chỉnh, trên dưới một lòng, tình hình tấn bộ trên 10 năm nay đứng giữa triều lưu xôn xao mà một mực thẳng tới luôn, chính nhờ trong nước có người vậy.

Nước Thổ đã tấn phát như vậy nên cử động chút gì, các nước ngoài không dám khinh dễ mà đều chú ý đến. Tháng 10 năm ngoái đã có cái thuyết Thổ - Nga mật ước. Nay cái giây quan hệ trong hai nước Thổ với Nga đã cụ thể hóa, công nghiệp hợp tác đã thành sự thực, mà gần đây nhà lãnh tụ ngoại giao Nga cũng có câu chuyện thân phỏng Thổ, Hy và Ý, (Thổ Ý từ trận đánh nhau năm 1911 chưa hòa hiệp nhau, nay tỏ ý điều hòa nên người ngoài rất chú ý). Thổ Nga và Ý ba nước chánh thể không đồng nhau mà bốt nhiên liên hợp, lại nhân sự quan hệ trên địa lý mà gia nước Hy lạp vào.

. . . . . .

Câu chuyện Quốc liên mời Thổ vào hội cũng đáng ghi chép. Đầu tiên do các viên lý sự đồng ý, mở cuộc thảm vấn phi chính thức; sau nghe người Thổ yêu cầu khi quá mực, muốn được một chưn lý sự huyền khuyết lâu nay. Bì thư trưởng Quốc liên tỏ ý tiếc cực mà xin từ chức, chính vì cớ ấy. Thổ cũng tự biết đầu yêu cầu ấy không ăn thua gì, lại sinh lôi thôi, nên không kiên trì nữa. Vì thế bàn bạc trên vài tuần, tiết mục còn có chỗ lưu lại mà sự vào hội thì không có chỗ nghi gì nữa. Cái chưn lý sự phổ thông lần này, sao Thổ cũng có một chưn.

Một đều đáng ghi nữa là câu chuyện mời Thổ vào Quốc liên này do Tây-ban-Nha là một nước trung đẳng đối với Anh, Pháp, Ý các nước, vẫn có cái giây quan hệ không dứt mà cũng không lìa nhau. — Do Tây ban Nha đề khởi cái ấn ấy, để che mất cái dấu thiên trọng ấy là chỗ khổ tâm sắp đặt, không phải dễ dàng vậy.

Một tờ báo Trung hoa thuật câu chuyện trên và kiết luận rằng:

Việc này, các nước có cái ý lo xa ngăn trước, vẫn có diệu dụng ở trong. Chỉ nói bản thân Quốc liên đương lúc oai tín sa sút này mà được thêm một đạo quân mạnh cũng là một cái nhịp khôi phục thế lực ngày trước, không khi nghị trường, trách sao không một trật hoàn nghinh. Chúng ta đối với việc nảy sinh mối cảm xúc. Cảm xúc vì đâu? Nước qui tự lập, như cái gương nước Thổ kia, nước đã thủy nguy mà chính lý lại, liền được người ta tôn kính. Trái lại nước lớn mà không lo tự lập, cứ theo nơi lỗ mũi của kẻ khác như nước Tàu, đáng buồn là giường nào!

K. Q.

Hoàng - trùng dâu nhiều lạ thế?

Ở miền Sa-Djun-né-a, nước Ý, gần đây xuất hiện một thứ hoàng-trùng nhiều lạ đời. Phàm nơi nào nó nhóm đậu xuống thì đường giao thông bị đứt đoạn và ngăn trở. Vì trên đường sắc bị thứ hoàng-trùng ấy nhóm họp chồng đống, thành ra trơn quá xe không chạy được, trải qua mấy giờ ra công cào xúc và đổ một lớp cát đất lên trên xe mới đi được; đường phải rải cát ấy dài đến mấy giặm kia. Ghê nhỉ!

THUỐC GIA - TRUYỀN KINH NGHIỆM

1°) TRỪ TRÙNG TÁN. — Chuyên trị bệnh Bạch thốn trùng (sán xơ mít) rất hay. Đã có làm thơ cảm tạ (sẽ in vào Catalogue 1933). Mỗi hộp 0$50. Đau lâu phải dùng đến 2 hộp.

2°) PHI NHI HOÀN. — Thông trị và dự phòng các chứng bệnh trẻ con, và làm cho các bạn trẻ được bảo tồn, khỏe mạnh lạ thường. Nếu không hay xin trả tiền lại. Mỗi hộp 0$50, uống nhiều càng thêm tốt. Mua dùng, mua buôn, hoặc muốn nhận bán ấn hoa hồng, xin đề mandat, thư tín cho:

Mr NGUYỄN-TRUNG-THẦM
Quảng-xá — Đông-hới

FAITES-VOUS INSCRIRE!
Aux Cours de Vacances

Cours de Vacances autorisés (Citadelle Huế) dirigés par un bachelier

Préparation aux concours de passage et aux concours d'admission
(D'ADMISSION Tu-tài Bổ-Công)

AI MUỐN XEM

những thứ ngự-phục rất đẹp và rất quí giá CỦA VUA BẢO - ĐẠI, xin đến hiệu thêu Nhựt-Tân, ở đường Gia-long, Huế (ngay trước mặt trường hát), sẽ thấy rõ ràng.

KHOA HỌC TẠP TRỜ

VII

Chắc ai cũng biết cái máy đánh chữ là gì. Máy đánh chữ giúp ta được nhiều đều lợi. Một đều lợi hiển nhiên là viết bằng tay không lanh bằng «viết» bằng máy. Tuy vậy, người ta cũng chưa thỏa dạ, người ta còn muốn chế một thứ máy khác để «viết» cho lanh hơn thứ máy lâu nay hay dùng.

Máy đánh chữ lâu nay hay dùng giống như máy in, nghĩa là mỗi lần đánh chỉ đánh được một chữ *A* hay chữ *B* v. v. (lettre). Người ta nói rằng lâu là vì đó. Muốn cho lanh hơn, phải làm thế nào mỗi lần đánh, đánh cho được một syllable, nghĩa là một chữ liền như *ma, on, tion* v. v. ông Larsalude, khảo cứu chữ Pháp, nói rằng trong chữ Pháp, thường thường hay có những syllables *tion, tre, nos, se il, ma, me* v. v. Vậy thì làm một cái máy đánh một lần được *tion, tre* v. v., thì «viết» được lanh hơn. Ông khảo cứu biết thêm rằng: trong chữ Pháp, chữ câm như *n, m*, đối với chữ âm như *A, E*, có một cách tương quan đặc biệt có thể khiến người ta sắp đặt nhiều cách tiện cho máy đánh chữ. Máy đánh chữ tương lai có thể theo hai nguyên lý ấy mà chế ra.

VIII

Người mình chắc cũng đã có kẻ biết thứ máy dùng để làm toán, làm được cả bốn phép cộng, trừ, nhân, chia (từ 9 số trở xuống). máy thì phiền thức lắm, nhưng nguyên lý thì cũng giống nguyên của cái compteur ở xe hơi (dùng để xem xe đã chạy được bao nhiêu cây số).

Nguyên lý của compteur xe hơi thế nào? Hai bánh xe trước có một cái trục. Dính với cái trục ấy có 4.0. cái banh xe bằng sắt nhỏ. Bánh của xe chạy một vòng (thì dụ một thước) thì cái bánh sắt nhỏ cũng quay một vòng. Ở bánh sắt nhỏ có một cái răng dìa ra. Ở gần cái tăng ấy có một cái bánh sắt nhỏ khác. Như bánh sắt nhỏ cũng quay được một vòng, thì cái răng kia đẩy cái bánh sắt sau nầy một bực. Khi nào cái bánh sắt nầy bị đẩy như thế 10 bực, tức là quay một vòng. Mỗi một bực tức là 1 thước, một vòng tức là 10 thước. Nếu dính với cái trục của bánh sắt nầy có một cái kim. cái kim ấy quay trên một mặt kiếng, thế là trên kiếng có số 10 thước. Cái máy để làm toán đại được thế nầy: như muốn viết một số, thì dụ số 3627 thì đánh vào máy (đồng như máy chữ) một con số 3, một con số 6, một con số 2 và con số 7, rồi quáy máy một cái, thế là máy viết ra số 3.627. Xong, muốn cộng số trên với số 76273, thì đánh mấy con số 7, 6, 2, 7, 3. rồi quay một cái nữa thì lôi ra số cộng, nghĩa là 79900. Như muốn làm phép trừ, thì đánh số trên, quay một cái, rồi đánh số dưới, quay ngược lại một cái, thế là số trừ. Phép nhân tức là nhiều phép cộng chồng lại; Thì dụ nhân số 72 làm 3 lần, thế là cộng ba lần số 72. Còn phép chia thì tức là nhiều phép trừ chồng lại.

Hiện nay, ở nên Tây các nhà ngân hàng, các hiệu buôn lớn đều dùng cái máy nầy để tính số, đỡ thì giờ và đúng đắn lắm.

B. L.

Việc Thế-giới

TRUNG HOA

Trung Nga phục giao

Thượng-hải, 1er Aout. — Có tin ở Nam kinh rằng việc điều đình ở Nam-kinh về sự phục giao giữa hai nước Trung-Nga ở Mục-tư khoa vẫn tiến hành. Trung-hoa chỉ còn yêu cầu hỷ hiệp ước bất xâm phạm.

Vụ Noulens

Thượng-hải, 2 Aout. — Có tin rằng, hôm 4 Aout, vợ chồng Noulens lại bị đem trả về khám đặng sẽ đem ra trước tòa; muốn phần đối nữa, vợ chồng Noulens tuyệt thực lại.

Trung Nhật xung đột

Nam-kinh, 2 Aout (Rad dép.) — Hội đồng các quan binh Trung-hoa, do Trương-học-Lương chủ tọa, đã quyết định kháng cự Nhật-bản cả trong nước, cả ngoài biên giới Mãn châu.

Vì mục đích ấy mà sẽ lập lên một đạo quân gồm 200.000 người. Hội đồng ấy lại được điện tín ở Nam kinh nói sẽ dùng lại những thủ đoạn kinh tế tài chính mà quốc kháng Nhật bản.

Tin của người Nhật nói Mã-chiếm-Sơn chết lần thứ bảy lại sai nữa. Trái lại Ma-côn sông, và đương bắt đầu một trận công kích đối với quân Nhật.

Phụng thiên, 3 Aout. (Imp.) — Một trận đánh nhau rất kịch liệt giữa quân Trung hoa, quân Nhật bản và quân của chính phủ Mãn châu, xảy ra tại New-Chang (thuộc vịnh Liao-tung). Ở Haicheng cũng có nhiều trận khá dữ. Hai bên đều bị thiệt hại nhiều. Viện binh Nhật kéo đến gấp lắm.

NHẬT-BẢN

Nga Nhật chạm nhau

Đông-kinh, Juillet (Corresp. Arip) — Bộ canh nông mới được tin rằng các quan chức Nga đã cho bắt 400 dân đánh cá Nhật, làm việc trong một sở làm đồ hợp (conserves) của người Nga ở Kamchatka. Người ta cho nguyên nhân sự bắt bớ ấy là tại những người đánh cá kia làm reo thế nào đó. Một chiếc tàu đã lập tức nhổ neo đi đến Kamchatka đặng cứu những người đánh cá kia và điều tra cho rõ đầu đuôi.

ĐỨC

Cuộc tổng tuyển cử

Bá-linh, 2 Aout. — Có tin chính thức rằng số người bỏ thăm là 36.893.942. số thăm các đảng phái được, phân rõ như sau: Quốc gia xã hội: 13.762.748 — xã hội: 7.951.986 — — Trung-ương: 4 587 477 — Pangermanistes: 2.184.971 — Tôn giáo xứ Bavière: 4.212 617 — Bình dân: 435.547 — Dân chủ: 373.510 — Tôn giáo xã hội: 361. 986.

Đảng quốc gia xã hội thắng được 7.000.000 thăm
Đảng xã hội dân chủ thất 600.000 —
Đảng cộng sản thắng 700.000 —

Tính ra ghế thì: Quốc gia xã hội: 124 — Xã hội: 9 — — Trung ương: 75 (như cũ) — Pangermaniste: 4 — Tôn giáo xứ Bavière: 4 — bình dân: 26, v v...

Chính phủ chưa biết chắc mình có được đa số nghị viên tín nhiệm hay không. Chính phủ sẽ yêu cầu bỏ thăm những điều luật để cho mình được tự do hành động và được quyền triệu tập nghị viện thường kỳ nội nghị ngân ngũ. Nội các không nhượng bộ cho đảng Hitler trong cuộc tuyển cử nầy, đều ấy đủ tỏ rằng hiện trong nước có hai đảng cừu địch nhau và cả hai đều có thế lực: đảng hữu và cực hữu và đảng tả và cực tả. Đảng trước có được 44,6% cử tri: đảng sau 36,6%.

(Xem qua trang tư cột 2)

HÁN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

In xong rồi. Hiện nhà in đương đóng, chúng tôi lần lượt theo thứ tự đặt tiền trước sau mà gởi sách cho các ngài đã hẹn mua.

CÁC SÁCH MỚI

1°) là cuốn lấy SỐ-TỬ-VI theo khoa-học

Ai cũng biết được tại sao: Người sinh ra ngày nào, tháng nào, vì sao mà xấu, tốt... Bị xấu thì theo phương pháp khoa học thế nào cho tốt; Được tốt thì theo phương pháp sao cho không hỏng. Cẩm tiệt sự mê-tín như cúng lễ... Vậy ai muốn xem cho mình và mọi người, phải nên có sách ấy. Giá 1$00 (ở xa thêm cước 0$20); gửi lãnh-hóa giao ngân là 1$35. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như vầy: «NHẬT - NAM THƯ-QUÁN, DƯỢC-PHÒNG, số nhà 26 phố hàng Bông đệm *Hanoi*».

2°) Y-HỌC TÙNG-THƯ số 4. Giá 0$50

3°) THÔI-MIÊN số 5 (Thần-giao Cách-cảm). Giá 0$50.

4°) Sách DẠY ĐÁN HUẾ và CẢI LƯƠNG

Do các ông Hai-Khiết; cụ Ba-Lễ... là mấy nhà đánh cầm (nhất Bắc-kỳ). Vì hiện nay chỉ có mấy tay ấy là đàn đủ lối và đáng được thôi. Sách nầy ai học lấy cũng nên được nên rất hay.

Người mua sách có quyền hỏi (cuốn nầy in gần xong. Khi có sẽ đăng lên các báo). Ở đây bán đủ sách, truyện của ba kỳ, giấy, bút, báo chí và thuốc uống, gửi hàng theo lãnh - hóa giao - ngân. Hỏi catalogue 1932 (kèm thêm 0$05 tem thơ).

VIỆC TRONG NƯỚC

THỪA-THIÊN

Muốn vu hãm chăng?

Hôm 30 Juillet, ở trên một cái cầu ở Truồi, thấy phất phơ một lá cờ đỏ. Trên lá cờ ấy, ngoài cái dấu hiệu búa liềm lại có nhiều câu đại khái như: «Chúng ta đã làm thì chúng ta không sợ.... Chúng ta nói rõ tên...» Rồi dưới viết tên bảy người thiếu niên ở Mỹ-lợi. Nghe đâu quan huyện Phú-lộc đã đến khám xét các nhà và đã bắt mấy người có tên trong lá cờ để giam hỏi.

Lá cờ nầy có lắm đều vô lý, không cần phải chỉ ra ai cũng biết. Chắc là của một đứa vô học nào vì thù hằn tạo ra để vu cho mấy người kia thôi.

Vậy mong quan Sứ cũng sở một thám xét cho kỹ càng, tìm cho ra đứa vô lương vu hãm kia mà trừng trị một cách xứng đáng cho dân lương thiện được nhờ. Nếu như bằng theo những lời nói không gốc ấy mà làm lụy đến lương dân thì dân gian còn ai tránh cho khỏi cái lối vu hãm ấy?

T. I.

HÀ TĨNH

Ruộng giảm sao thuế lại tăng?

Ở làng Tam-đa, tổng Đoài, huyện Can-lộc, có một ông lão cùng một người trẻ độ 24 tuổi, cùng đi cùng nói chuyện, tỏ ý than thở. Hỏi thì ông lão nói:

Tôi cho rể tôi (châu Lạc) cày 4 mẫu ruộng, đã 4 năm nay chưa buồm, hôm nay cha con tôi ra ông lý để buồm và tính thuế, mà ông lý không chịu, cứ đòi...

Tôi trước có 15 mẫu, đã bán và nọ chuộc hết 2 mẫu 5 sào. Thế là còn 12 mẫu 5 sào. Nương không biết tại sao mà thuế cứ ra 15 mẫu như trước. Tôi bảo con tôi chịu tiền cho ông lý, ông đưa sổ xem thì thấy sổ đạc khai định đã buồm mấy ruộng đã bán và chuộc, mà quyển sổ sau, ông lý không chịu buồm để bắt thuế cả hai đàng.

Ruộng tôi 12 mẫu 5 sào, cho con 4 mẫu, nay chỉ còn 8 mẫu 5 sào, mà ông lý bắt nộp thuế đồng như năm ngoái (năm ngoái 11 mẫu nộp 20$10), thế là ruộng giảm mà thuế tăng. Lạ thiệt!

Kỳ giả nghe câu chuyện, biết thủ đoạn mấy bác lý thiệt nhiều ngon.

Công tâm

QUẢNG-BÌNH

Rất hại cho vệ sanh

Chợ Badon là một chợ phiên to nhất ba tỉnh Quảng bình, Hà tỉnh và Quảng trị. Mỗi năm nhà nước thâu thuế cũng nhiều (10 ngày, chợ mới họp một lần). Chợ thì ở giữa, còn bốn bề đều có phố xá bao bọc cả, nên chợ bầu nhóp thì tất dân cư đôi bên đều bị thiệt hại về mặt vệ sanh. Vậy mà đã trên mười năm nay, đường sá đều không tu bổ, cát bụi mù trời, đường thì chỗ lồi chỗ sụp chẳng khác gì đường rừng. Mỗi ngày họp — phất là về mùa nầy — tức là một ngày khổ. Một ngọn gió thổi là bụi lên đầy trời, rất nguy hiểm mà không biết

(Xem qua trang ba cột 6)

AI DÙNG KHÔNG KHỎI?

THUỐC LÝ «NÃM-SÃO»

XIN HOÀN TIỀN LẠI!

Thuốc nầy của YEN-HOUNINE chủ nhà thuốc NGỮ-TÍNH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị: bệnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vật, chất như ốc ếch, gan lợn, ra toàn huyết, buồn đi ra trắng đó, đau, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LÝ NÃM SÃO», nhẹ một mai vọt, nặng lắm cũng dùng đến 6 vọt là khỏi hẳn, mỗi vọt 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lắm chất thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cảm - khẩu-ý, ngủ-sáo-lý, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không lấy phước). Bệnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin nói tại Tổng-Đại-Thụ nhà thuốc «NÃM-SÃO» tức là

SINH-HUY
44, Maréchal Foch, 44
VINH
Khắp các tỉnh cần nhiều đại-lý

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE,
PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

La trường tư to nhất xứ Đông-pháp chỉ có trường nầy được phép mở đến ban tú tài có đủ các lớp..., lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thơ, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách; nhận cả lưu học sinh; tiền học không tính đắt. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc: ông LEURET, cử nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công dạo luyện cho bạn thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giời, khi làm Thanh-sở Cứu-tế Đông-pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cứu-tế trong Nam và ngoài Bắc.

Các lớp nghỉ-hè có đủ và bắt đầu khai giảng ngày: 27 Juin 1932.

Ai hỏi thể-lệ, nhớ đính tem trả lời.

CUỘC THI LỚN CỦA HIỆU KHUYNH-DIỆP

(Tiếp theo)

BỨC HỌA ĐỐ CỦA CÔ MỘNG-HOA:

ĐỀ THỨ HAI. — Người thiếu-nữ nằm đó bị cảm, quan đốc-tờ mới cho cô ta một cái phái-thuốc, mà cô bỏ quên đâu không biết; vậy tìm giùm cho cô ta. Đó lại cái phái-thuốc, và nói rõ trong phái kê những món gì.

ĐỀ THỨ TƯ. — Tìm 4 câu Kiều liền tiếp nhau, lá cho đúng cái cảnh trong bức họa đồ trên.

(Hai đề thi số 1 và 3 đã đăng trong các số báo trước)

Xin nhớ: ai muốn dự-thi cũng được mà không bó buộc người dự-thi điều gì cả. Nương xin đợi mấy kỳ báo sau để biết rõ cách thức làm bài dự-thi.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đó, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, ho lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi, khang tiếng. Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu nội ngày thì hết ho. Hiệu thuốc nầy có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho nầy mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc nầy làm bởi chớ tuyệt không dặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc nầy hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phonlion: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Luangprabang: Dương-quang Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Khỏ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Chaudoc): Mỹ-tri-Phát maison Thuận-Hương
FAIFO: Bazar Hồng-Lợi 133 Pont Japonais
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh commerçant
PHANRANG: Huỳnh-oan-Trân 14 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-Hòa commerçante
NHATRANG: Nhà thuốc Mỹ-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu
PHANTHIẾT: Lê-oam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh

Mua sỉ 1 ô hàng 20% sẽ phải tôi chịu, do nơi

NGUYỄN-VĂN-PHỐ
Boîte Postale n° 63 :- Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại-lý) Giá 0$14

海百堂王應丸

Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn ở nơi nước lạ (nước độc) nên dùng thuốc *Hải-ngọc-đường-bách-ứng* thì mới tránh khỏi các bệnh như vàng da, to bụng, phù nề, da bụng dầy, bụng có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v. Thuốc nầy còn chữa được huyết tích, đờm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kiết cùng đàn bà kinh nguyệt không điều nữa. — Xa gần đều khen thần hiệu.

Mỗi bao giá 0$15 — Mỗi ve giá 0$25

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Phố lớn
M. Chu-bảo-Đỉnh, 41, phố Bếnthủy
Hàm-rồng: M. Hoàng v-Hưng, à Chợ Chớp
Đò-lèn: M. Cương-hưng, commerçant.
Đài thượng: M. Tuất, Bán phở
Vinh: M. Vĩnh-hưng-Tường, 77, Rue Sarraut
Huế: M. Vĩnh-Tường, 49, Rue Gia-long
Quảng-ngãi: M. Quảng-hòa-Tế công-ty, à Cửa-tây et Phú-nhơn
Nha-trang: M. Mộng-lương thư quán dược phòng
Phan rang: M. Huỳnh-văn Trân, 14 Maréchal Joffre
Phanri: M. Nguyễn-Vệ à Chợ-Mới.
Phan thiết: M. Minh-Giang, 2, Rue Đồng-khánh
Saigon: Mme Ng-thị Kính, 30, Avenue Garros Chợlớn M. Kạ-văn-Dương, à Tiềnlân, Cantước
Càmau: M. Nghê-văn-Huỳnh, maison Tamky
Thakhek (Lào): M. Trịnh-duy-Yên
Phonlion (Lào): M. Đồng-xuân-Ủy, cai de laverie S. E. E. M.

Mua buôn xin tính giá riêng và không phải chịu tiền cước.

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao-ngân (Contre remboursement).

Thư noặc mandat gửi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỬ
Tú-tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa
(Annam) Thanh-hóa
秀才阮輝舉白

KÍNH, GIẤY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới nầy hiệu HUONGKY PHOTO HANOI *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết.

Huongky Photo
cần bạch

Luận đàn

(*Tiếp theo trang nhất*)

lắm người nhác đã quen thân, thấy tình hình khó khăn bèn trở ra cái « nghề riêng » khác để làm cho cái sống của mình được vững trong địa vị « nhác ». Những ai ở vào cái «ca», như trên đây thì đừng nói đến nhân cách mà làm gì, vì người nhác thì đã bán trọn cái nhân cách mình rồi.

«Đem mình vào chỗ chết để đòng bào được sống», ấy là câu châm ngôn của các đứng anh hùng chí sĩ, người thường không làm được. Song đừng nên tưởng rằng một ngày hai buổi ngồi ngo ngoe cây viết trên một cái ghế trong sở nào là đã gọi rằng siêng rồi, đó chẳng qua như cơm bữa đến giờ thì ăn mà thôi. Phải biết rằng trong lúc ta làm việc có thì giờ, có điều độ ấy, biết bao nhiêu người lam lũ suốt ngày, không có giờ ăn, không có giờ nghỉ. Vả chăng sai khiến ai làm giúp cho mình trong lúc mình rồi, ấy là cái dấu hiệu bất bình đẳng. Tôi nói thế, xin ai đừng cải rằng đó là giúp đỡ lẫn nhau. Giúp đỡ lẫn nhau là khi nhiều việc nặng nề, một mình làm không kham, phải nhờ người làm giúp, còn như mình ngồi không mà sai người ta làm cho mình, chưa nói việc gì khác, việc thuộc về bổn thân mình, như lau xe đạp, đánh giày v. v..., mà cũng không làm được, thì thật là con người nhác, miệng nói bình đẳng, chẳng qua bình đẳng bảo mà thôi. Đó là việc nhỏ nhặt trong gia đình mà đã thấy chan chứa là bất bình đẳng, huống chi ra ngoài xã hội, thôi thì ai khó nhọc cực khổ mặc ai, ai sung sướng cứ ngất ngưởng mà sung sướng!

Không những thế, kẻ đã thong thả thì cứ việc bày mưu đặc kế mà cai kẻ phải làm việc thế cho mình, cho nên nói rằng « cớ thứ nhứt làm cho xã hội bất bình là cái nhác » không phải là nói ngoa vậy.

Vậy xin kết luận rằng: xã hội lao tư bất bình đẳng nầy chính vì cái nhác mà gây ra; muốn có xã hội bình đẳng sau nầy, thì xin ai nấy phải tập tánh siêng năng.

Bởi vì cái xã hội bình đẳng không phải gồm những người đã ngồi không ăn sướng và những người làm khó ăn không, mà việc nhọc không phải chỉ để dành riêng cho những hạng người có học. Cách phân công chắc sẽ phải công bằng mới được.

Chúng ta phải tưởng tượng rằng cái chế độ con đòi đứa ở ngày nay sẽ phải tiêu diệt dưới cái chế độ bình đẳng của xã hội tương lai.

MẪU-LÍNH

Sách tặng

Bản báo có nhận tặng quyển «Code Văn Học» dạy cách đánh giây thép tắt bằng tiếng Việt nam của M. J. Nguyễn-văn-Học soạn, xuất bản ở Sàigòn, giá bán mỗi quyển 0$40.

Vậy có lời cảm ơn tác giả.

T. D.

Danh-sách các nhà từ-thiện giúp nạn dân miền Nam Trung-kỳ

(*Tiếp theo*)

MM. Hồ-thanh-Túc, comptable En L. DELIGNON Phụ-phong (Binh-dinh)		2$00
Lương-quốc-Khanh, Mécanicien	»	2.00
Nguyễn-bá-Dung, Surveillant Interprète Tissage	»	1.00
Anonymes	»	3.00
Ba-Nhỏ, Surveillant	»	1.00
Nguyễn-Nhiếp, Employé service cocons	»	1.00
Ngô-Phiên, Chauffeur d'auto	»	1.00
Jph Trần-Khiết, Surveillant plantation Dak-Joppau	»	1.00
Trần-Đã, Secrétaire Directeur	»	0.50
Bùi-Hạo, Gareur	»	0.50
Đặng-Trước »	»	0.50
Cai Cân, Cai charpentier	»	0.50
Viên Tinh, Cuisinier	»	0.50
Bếp Tôn »	»	0.50
Bếp Thanh »	»	0.50
Boy Hanh, Boy	»	0.50
Nguyễn-Dư, Secrétaire Tissage	»	0.30
Cai Tư, Cai Plantation	»	0.30
Nguyễn-Phương, Garçon magasin	»	0.30
Phạm-Trí, Cai Tissage	»	0.20
Nguyễn-Tào, Forgeron	»	0.20
Trương-Buong, Gareur	»	0.20
Forgeron n° 2	»	0.20
» n° 3	»	0.20
Nguyễn-Diệm, Aide-Electricien	»	0.20
Charpentier n° 1	»	0.20
» n° 2	»	0.20
Saigneur Hoan	»	0.20
Tiền, coolie bœufs	»	0.20
Đặng-Đèn, Jardinier	»	0.20
Saigneur Gủi	»	0.20
Trương-Ba, Aide-chauffeur	»	0.20
Gardien de nuit (Bật)	»	0.20
Cống, Jardinier	»	0.20
Cai Phép, Cai Tissage	»	0.16
Đặng-Biệp, Appreti-gareur	»	0.15
Phan-Mạo »	»	0.14
Forgeron n° 5	»	0.10
Coolie n° 103	»	0.10
Gương, Charpentier	»	0.10
Trần-Bảo, Planton	»	0.10
Trần-Quế, Chauffeur chaudière	»	0.10
Phan-Mới, Aide-Chauffeur Chaudière	»	0.10
Bùi-Huỳnh, Appreti-Gareur	»	0.10
Lư, Gardien filature	»	0.10
Fisseurs	»	2.98
Congeles Préparation	»	3.72
Ng-Cường, Saigneur plantation Dak-Joppau	»	0.10
Lê-Trụ »	»	0.10
Lê-Thái »	»	0.10
Lê-Hit »	»	0.10
Trần-Liêu »	»	0.10
Phạm-Nhứt »	»	0.10
Nguyễn-Chương »	»	0.10
Nguyễn-Ngô »	»	0.10
Nguyễn-Ô »	»	0.10
Huỳnh-Diêng »	»	0.10
Văn-Trương »	»	0.10
Nguyễn-Đà »	»	0.10
Võ-Đích »	»	0.10
Nguyễn-Thái »	»	0.10
Nguyễn-Thinh »	»	0.10
Nguyễn-Kế »	»	0.10
Huỳnh-Xiển »	»	0.10
Bùi-Khuôn »	»	0.10
Lê-Cấu »	»	0.10
Nguyễn-Nhu »	»	0.10
Lê-Mãi, Coolie bois	»	0.10
Scieur n° 1	»	0.10
» n° 2	»	0.10
Nhỏ, Jardinier	»	0.10
Cộng: . . .		29$75 (1)
Một người sở xe lửa ở Tamquan		5.00
Trần-văn-Thày, 3ème subdivision Chemin de fer Tamky		1.00
Dương-Xán, Thừa phái h. Trần-yên à Yên-báy (Tonkin)		2.00
Ng-văn-Khoe, v. Tân-an-xã, C. Bình-phú Thủdầumột (Cochinchine)		3.00
Cộng:		40$75
Cộng số trước:		280.19
Tổng cộng: .		320$94

Bản báo đã gởi nhờ quan Công-sứ Thừa-thiên là Hội-trưởng Trung-Ương Cứu-tế gởi vào miền Nam Trung-kỳ dặng phát cho nạn dân hết. . . . . 280$19

Còn lại: . . . . 40$75

(1) L. T. S. — Theo danh-sách trên nầy, thì số bạc đã quyên được là 30$25, nhưng ông Hồ-thanh-Túc, người thay mặt cho anh em sở L. Deligneon Phú-Phong đã trừ các phí tổn tàm recommandé và mandat, nên chỉ gởi cho bản-báo có 29$75 mà thôi. Vậy bản-báo phải đăng cho đúng với số bạc đã nhận được là 29$75.

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

Quyển thượng và quyển hạ
Mỗi quyển 0$20

SÁCH MỚI RẤT CÓ ÍCH CHO ĐỜN BÀ ANNAM

Chị Em, ai là người giữ được nề nếp chơn chánh nước nhà thì nên đọc quyển "VẤN-ĐỀ-PHỤ-NỮ VIỆT-NAM" viết bằng chữ Tây có dịch ra Quốc ngữ, của ông Trần-thiên-Tỷ, tốt nghiệp trường Cao-học Đông-dương và ông Bùi-thế-Phúc, tốt nghiệp trường Sư-phạm, mới xuất bản tại Saigon.

Giá: 0$80

Ở xa thêm 0$20 (Tiền cước)

Có trử bán tại nhà in Tiếng-Dân và Đắc-Lập, Huế.

Việc trong nước

(*Tiếp theo trang nhì*)

sao tránh được. Còn khi mưa xong thì nước không có cống thông thương, nên đọng lại thành vũng bẩn, và đường thì lại bùn lầy khó đi.

Vậy mong nhà có trách nhiệm nghĩ đến tình cảnh ấy mà tu bổ đường sá, trồng cây cỏ và cho ít ngọn đèn đọi đêm thì nhân dân được nhờ lắm.

Dân

QUẢNG NAM

An mạng vì cờ bạc

Người con gái bà Trọng ở làng Trùng Lâm, tổng Tiên qui, huyện Tiên Phước, dâu bà Đàm ở làng Mỹ yên, từ khi về nhà chồng đến nay, chắt lót được bộn bề lúa, ác thay! người chồng lại cờ bạc tối ngày, của cải bao nhiêu đều chui vào cửa đỏ đen sạch!

Một hôm, cô nọ về thăm mẹ, người chồng ở nhà bị thua to, lên xúc lúa đem bán hết. Trở về, thấy vậy nổi lòng, cô có la rầy. Người chồng lại dở oai quyền đánh đập. Bực mình, tối bữa 10-7-32, cô liền mượn sợi giây để tứ biệt cõi đời.

Ma cờ bạc! N. D.

Tuần tổng bóp dân

Tuần tổng tổng Tiên qui, huyện Tiên phước, tên là Võ Xán, thường

Thuốc LINH-HÓA-TÁN này chủ trị các bệnh đau tỳ-vị, can, thận, phế, phủ, rất tài!!

Các ngài, bất câu nam phụ lão ấu, ăn không tiêu, đại tiện bí, hay nhức đầu, đau bụng, đau lưng, hay ợ chua lên cổ, hay ngủ không yên giấc, hay tức ngực, hay mỏi mệt, đau ruột sung ruột. Các ngài có biết bởi tại đâu không?

Sinh ra cũng bởi nhiều cớ. Nhưng chúng tôi xét ra phần nhiều bởi tỳ-vị hư hèn, rồi lần lây sang can thận phế phủ.

Muốn khỏi các bệnh kể trên, thời cần phải bổ dưỡng tỳ-vị.

Muốn bổ dưỡng tỳ-vị, thì chỉ nên uống thuốc LINH-HÓA-TÁN này của Bản hiệu đã lâu năm kê cứu thí-nghiệm mới nên hay vô cùng!

Thật là một thứ thuốc mầu nhiệm bổ dưỡng tỳ-vị có một không hai.

Không bệnh một ngày uống ít thì trong mình khoan khoái nhẹ nhàng dễ chịu lắm. Không hại gì cả.

Các ngài, làm việc bằng trí não, ít vận-động, như các quan, các thầy, các nhà văn-sĩ, lại càng nên uống thuốc nầy lắm. Nhờ uống nó mà các đồ cao lương mỹ vị, các đồ thịt cá sào nấu mới dễ tiêu hóa. Mỗi lọ uống chừng 4 ngày 0$30.

Bán tại:

VĨNH-HƯNG-TƯỜNG
Vinh - Hatinh - Donghoi - Hue - Đô-Lương

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRỌNG

Khô-khát, kinh-niên, nhơn Phong (Sẩu), Ho-lao, thổ-huyết, ho-suyễn, ho-lực, đau ngực, hoa ngực, Đau-bụng kinh-niên, bế-kinh, trăng-nhạc, ung, nhọt, lở lói, hư thận, giang-mai, lậu khô, nhiệt, di-mộng-tinh, đàn bà huyết bạch, kinh không đều, hậu-sanh nhơ-dưỡng, nên nên . . . thì hãy gởi ngay thư về Bản-Đường, kể bịnh mua thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Bản-Đường có nhiều Thầy-Thuốc Mo-thánh mà Cao-Nhân là học đại-danh-sư, lại có đủ các môn Thuốc Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu đại-tài, chuyên chữa các bịnh kinh-niên trầm-trọng, nên có nhiều bịnh khó khăn, dùng thuốc khắp nơi hai ba năm, tốn bạc trăm bạc ngàn mà vẫn bịnh, mà dùng thuốc của Bản-Đường có 1 liều là khỏi rốt nọc ngay. Vậy, chẳng nên theo đường nào thuốc nhảm, không những tốn tiền, mất sổ người nhà, trượng kéo dài ra, mà bịnh càng ngày càng tăng hại, mất ngay tính mạng. Khi Bản-Đường gởi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách-dùng thuốc rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn giúp bảo cách thức gia giữ kiêng khem rất kỹ càng, có được mau khỏi bịnh. Lại nữa, các người nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cũ lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tỳ vị rất mạnh, rất tốt, bơn năm chưng sao quế nhiều lắm, nên được bền mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau chóng, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi, nếu ai ho, lao, đau phổi, gan, tim, ngực, bụng, thận, đau bụng, động-kinh, táo, tỳ, vị hư đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngủ nước, tiểu vàng đỏ, gan bịnh tinh đi hoạt, ung, nhọt hậu-môn, kinh-nguyệt hư hàn, mình nóng, kinh bịnh, đi nóng, nên hết . . . đều mau khỏi tiêu. Khi đau ốm nên uống Tiên-Tửu, nên uống Thuốc, uống hay, nên chóng khỏi bịnh, nên được khỏe mạnh, nên tạm coi 3 lời thơ dưới nầy thì đã rõ Thuốc và Tiên-Tửu thần-diệu có dường!

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động-kinh đã 3 năm nay, tôi tốn tiền thuốc mà vẫn bịnh. Nay dùng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, nên mau khỏi bịnh, nên khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 6 chai Tiên-Tửu (3 đồng 1 chai). . . . . .

M. NGUYỄN-KHẮC-CUNG
Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »

2. — « Thưa Ngài, bịnh Phong của cháu đã khỏi rồi, nay chỉ còn Ngài Tiếp nên Tiên-Tửu nên Thuốc trị bịnh huyết-bạch của chị nó . . . . . .

Monsieur T. B. C.
Commerçant à Hà-tĩnh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao-ngân (lãnh-hóa giao-ngân) được, cước phí Bản-Đường chịu hết. Vậy rất mong các người ở tỉnh đồng-bào mà bịnh tâm sở-động giúp đỡ cho; bao kẻ đau ốm khỏi nhờ tiền mất tật oan, đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cần-bạch: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 Médicaments
HANOI

Đâu là CÒI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: *C. Flammarion* — *Giang-Ha* dịch-thuật

Số 41

Nhà Cư-sĩ nói:

— Kia những ngôi sao xa tít trên trời kia, mỗi khi chúng ta trông đến thì không sao không nghĩ rằng từ thuở tạo thiên lập địa, các ngôi sao ấy đã chói sáng cho đến nay, và tổ tiên ta ở các thế kỷ trước kia, quá vãng đã lâu rồi, mà trong khi sống, trong cảnh ban đêm yên tịnh cũng ngắm nghía những ngôi sao ấy như chúng ta bây giờ. Bảy vị sao Bắc-đẩu nầy ngày xưa đã dẫn đường cho đoàn Argonautes đi đi chiếm đoạt cái bộ lông vàng. Nào Job, Homère, Hésiode, Virgile cũng đều có bài hát khen mấy vị sao ấy. Bác Gia-du khi còn ở trong đồng cái, trong lúc ban đêm cũng lắm lúc ngắm mấy vị sao Bắc-đẩu. Tất cả các vị sao xa xuôi kia đều có quan hệ với các việc to tác của nhân loại. Chúng đã trông thấy các ngôi tháp lạ đời ở Ai-cập từ hồi Chéops cũng như hồi Nã-phá-luân. Biết bao nhiêu cặp mắt đã ngước lên mà ngó chúng; chúng đã chứng cho biết bao nhiêu lời thề!

« Mắt của người lần lần nhắm cả; quả tim của người lần lần hết đánh. Nhưng những con mắt trên trời kia, những quả tim của sự sống đời đời kia, thì khí hào cũng còn ở đó, cũng chói rạng, cũng phập phồng mãi mãi!

« Mỗi khi tôi trông các ngôi sao kia thì tôi nghe tuồng như các ngôi sao ấy làm cho tôi dăng dính với cả lịch sử nhân loại, và tôi nghĩ rằng trên cả đời nầy mọi sự cũng đều là tạm cả, chỉ trừ các ngôi sao; nào quốc-gia, xã-hội, ngôn ngữ, tôn-giáo, tư-tưởng, cả người cả vật, mọi sự cũng đều là sống được một thì, chỉ trừ các ngôi sao là cái huy hiệu cho sự sống vô cùng tận. Và chính ở trên các ngôi sao kia lại có một sự sống khác. Như vậy thì bảo làm sao mà tôi không gêu mến chớ!

Nàng Minh-tinh nói:

— Tôi chưa khi nào trông cảnh trời tốt đẹp như đêm hôm nay. Chính đại sư đã giạy cho tôi đọc ở trong quyển sách lớn nầy, và chỉ trong lúc nầy tôi mới có thể hiểu được. Tuồng như là các ngôi sao trên trời nói chuyện với tôi lần nầy là lần đầu nhứt. Nếu trên một quả đất mà chỉ có ban đêm không có ban ngày, thì là một sự rất đẹp đẽ, êm đềm, nhưng có lẽ cũng rất buồn.

Nhà văn nghe câu nói nầy tuồng như có ý không ngờ, bèn chăm ngó nàng Minh-tinh. Nàng lại nói:

— Tôi muốn lựa một ngôi sao, vị đụ ngôi sao nầy đây.

— Ngôi sao trắng kia phải không? Đó là sao Chức-nữ, một vị sao rất đẹp trên trời.

— Vậy thì tôi chọn vị sao ấy. Tôi sẽ trao gởi tư tưởng tôi cho vị sao ấy. Còn vị sao kia, ít sáng hơn, có phải Ngưu-lang tinh không?

— Phải, chính sao Ngưu lang đó, sao nầy nhiều tuổi hơn sao Chức nữ và tuồng như vị sao nầy dử một bầy bò bảy con ở hướng bắc, vì vậy mà họ đặt tên là Ngưu lang.

Đương lúc nầy bà bá tước cũng bước đến hỏi:

— Còn có chòm sao kia, giống như một cái tổ chim đó, ở giữa cái sao đẹp nầy với sao Bắc đẩu là sao gì vậy?

— Đó chính là cái đuôi của Tuệ tinh, phu nhân biết tích của Tuệ tinh chớ?

— Không.

— Phu nhân chắc còn nhớ chuyện nàng Bérénice, em và vợ của vua...

— Sao em mà cũng vợ nữa?

— Phải, trong lúc ấy ở Ai-cập chính là phong tục trong qui lộc như vậy. Cả hai đều trẻ tuổi và đều yêu nhau. Vua Tô-lê-mê (Ptolémée) tánh với vua một nước lân bang là nước Xi-ri, ở nhà bà công chúa em gái vua muốn cầu xin cho thần thánh phò hộ anh bà, bèn hớt cái đám tóc tốt đẹp của bà mà dưng cho thần Ái tinh. Khi vua thắng trận khải hoàn thì thấy cái mái tóc tốt đẹp của người yêu không còn nữa. Lại một điều khổ tâm nữa là cái đầu tóc đặt trên bàn thờ thần Ái-tinh cũng bay đi mất. Vua buồn bực vô cùng, nhưng chiều lại nhà thiên-văn Cô-nông (Conon) yên ủi vua và chỉ trên trời cho hai vợ chồng nhà vua thấy một chòm sao sáng chói mà nói rằng chính thần Ái tinh đã đem cái đầu tóc kia về trời và hóa ra cái đuôi sao Tuệ đó.

Bà tước nói:

— Cái tích ấy rất hay. Tôi không lấy làm lạ vì sao mà đại sư thích cỏi trời đến thế, vì cỏi trời là đầy các sự tích rất hay kia mà.

— Cỏi trời là đầy cả chân lý. Chuyện đuôi sao Tuệ tinh đó là một chuyện trẻ con. Người ta lại còn tìm thấy trong cỏi trời đủ cả mọi sự, và có cả mọi sự hung dử nữa.

« Kia chòm sao ở về hướng Bắc đường kia, gần sao Bắc-cực và đối diện với sao Bắc đẩu. Năm 1572 ở nước Pháp có trận chém đạo cả cách, thì cả châu Âu đều trông thấy một đều rất lạ: có một thế giới cháy rực đỏ trời.

« Gần chỗ vì sao nhỏ kia, nổi ra một ngôi sao hết sức to và hết sức sáng. Ngày ấy là ngày 11 tháng 11 năm 1572. Ngôi sao mới nầy sáng cho đến đổi ban ngày cũng vẫn trông thấy. Trong năm tháng trời ngôi sao mới nầy đều sáng lần cả các ngôi sao khác, rồi lần lần yếu lần cho đến 17 tháng thì biến mất.

(*Kỳ sau sẽ tiếp*)

gọi tuần Việt, khoét dân đủ lối, xin kể vài điều : 1·) Soát yềm canh ở làng Hội Lâm) yềm phái Văn trụ, và phái Cò vầy) dọa dân kiếm tiền 2·) Soát yềm canh ở làng Cầm phô, dọa lên đoàn trưởng đòi tiền, Không có bạc, nên tên nầy bị bắt lên bắt xuống cực khổ, phiền hà đến phải dập chưn cho có thương tích để thoát nạn.

Soát yềm canh vào lúc nào ? Khi dân chưa ăn cơm tối, nó đã ra yềm mà soát, bảo làm sao có mật được !?

Ngu dân

Bệnh thổ tả

Ở hạt Tiên Phước đã thấy nhiều người chết vì bệnh thổ tả, mà cũng nhiều người xoang mà khỏi được. Lại có dịch cho nữa.

N. S.

QUẢNG NGÃI

Cái tội vu hảm

Ở trường Mộ đức, ngày tháng 3 năm nay, trong đám học trò có tên Hành đưa tấm giấy có hình bùa niệm cho thầy T. th. Đ. Thầy Đ. trình đồn. Sau có mấy trò bé bị bắt giam. Chuyện nầy, báo Tiếng dân số 479 ra ngày 20,4/32 đã đăng rõ, mà công chúng ai cũng biết là chuyện vu. Nay được tin rằng tòa án Tourane xét rõ tấm giấy ấy là do thầy Đ. tạo ra để vu cho mấy tên học trò, nên thầy ta bị đổi đi nơi khác và bị giáng một cấp.

Nóng lòng lập công mà vu hảm cho mấy đứa trẻ là học trò của mình, thầy Đ. dụng tâm cũng hiểm độc thiệt. Nay quan trên đã dở cái màn kín ra, mấy trò bị oan kia cũng hở lòng đôi chút, song sự thiệt hại bị giam bỏ học lâu nay, có ai bồi cho đâu !

Rõ chuyện

PHÚ YÊN

Mang guốc phạm tội gì ?

Ngày 16 tháng 6, ký giả đi ngang cửa phủ Tuy an, vừa gặp cậu Hoàng Các ở trong phủ bước ra, sắc mặt buồn xo, thuật câu chuyện như vầy :

Anh tôi làm lý trưởng bị đau đi không được, tôi phải thay mặt đi nộp bạc thuế; Khi tôi vô nộp bạc, có mang đôi guốc, bị quan quở rằng : sao dám vô phép mang guốc đứng trước mặt quan. Miệng quan quở, tay quan bộp tai ; nhưng cũng chưa vừa lòng, sau quan biểu lính lôi đi giam, tôi nài thưa một hồi mới được thai.... »

Hiện nay các tòa sứ, các sở công phần nhiều người đến hầu việc đều mang guốc mang giày hết, thì sao ở phủ Tuy an lại bắt tội mang guốc là vô lễ ? !

B. L.

PHAN RÍ

Dân phàn nàn

Ký giả có chút việc đi ngang làng Long-gian (Hòa đa) nghe có mấy người dân phàn nàn đôi việc như dưới :

Năm nay là năm cơ cần, trong hạt lại bị bảo lụt, thiên tai nhân họa dồn dập mà các Đại hào mục Nguyễn văn - Ích tức là Chủ Siêu và Trần-Phổ bày dựng cột cờ làng buộc mỗi tên dân phải làm xâu hai ngày, ai làm không được thì phải nộp bạc 0$80, nếu ai than van không gạo ăn, không tiền nộp, không đi làm được thì mấy bác đòi đánh đập và gia cho cái tiếng là dân ngạnh, dầu quan, thánh ai cũng sợ mà không dám nói gì cả. (Năm nay là năm khổ, buồn, lại lúc khác mà trù tiền cho dân có cơm ăn sẽ dựng cũng được chớ !).

Có người phàn nàn về việc nhóm làng không chừng, vì không định ngày giờ, khi đến thì không có các bác mà khi có các bác thì các anh chức việc nhỏ mắc đi làm ăn, thành bị bắt vạ bắt tội luôn (Vậy việc nhóm nên định ngày giờ cho nhứt định, trừ ra những lúc bất thường, để dân biết mà tuân theo khỏi mất thì giờ làm ăn).

Còn việc canh đỏ, thì làng Long-giang có trên 80 dân mà chẳng rõ chức việc làm thế nào chỉ có 35 người canh, thiệt trở ngại cho việc làm ăn quá. Ngoài ra còn ai đau ốm hoặc bận việc phải chịu đến 0$30, 0$40 một tháng.

Sanh sự

MAU MAU KẺO HẾT

Hàng mới đến rất tốt

BÁN HẠ GIÁ LUÔN !

Nếu quý ngài đã mua thử hàng của chúng tôi một lần thì chắc quý ngài sẽ không quên nhà hàng chúng tôi, vì chúng tôi buôn bán thiệt thà và tiếp rước rất lịch sự.

Vào, ra thong thả

tiệm **BOMBAY (N. BAGAMAL)**

123, rue Paul-Bert — HUẾ

Việc thế giới

(Tiếp theo trang nhì)

Sau cuộc tổng tuyển cử

Bá-linh, 2 Aout. — Hạ nghị viện chưa bầu Nghị trưởng, nên người lớn tuổi hơn hết phải tạm làm chủ tọa. Người ấy là bà Zetkin, , 75 tuổi.

Trong lịch sử đại nghị của nước Đức, lần nầy là lần đầu mà một người đàn bà được chức ấy. Nhưng chưa biết bà Zetkin có nhận không, bởi vì bà đương ốm nặng, sợ không đi dự buổi khai mạc của Hạ nghị viện được nữa kia. Nếu như bà không đi được thì ông nghị thuộc về phái Trung-ương, là ông Blum sẽ thay bà. Ông nầy để sau bà mấy tháng.

Tuy trong Hạ - nghị-viện Đức, số nghị viên có thêm lên, nhưng số nghị viên đàn bà lại sụt bớt, cái cớ thứ nhứt là đảng quốc gia xã hội không đưa đàn bà ra ứng cử. Khóa trước, có 39 nghị viên đàn bà ; khóa nầy chỉ có 36. Như thế là bên phái tả được thắng chừng nào, thì số nghị viên đàn bà được nhiều thêm chừng nấy.

; trong 133 nghị viên xã hội có 15 bà ; còn phái trung ương 75 nghị viên chỉ có 6 bà ; phái quốc gia Đức 37 nghị viên chỉ có 2 bà.

HUÊ-KỲ

Đối phó với nạn thất nghiệp

Hoa-thịnh-đốn, 2 Aout. — Người ta đồn rằng Tổng-thống Hoover sẽ mời các nhà kinh nghiệp lớn dự vào một hội nghị, đặng bàn bạc những phương pháp bổ cứu tình hình thất nghiệp. Người ta lại nói rằng Tổng thống sẽ đề khởi việc dùng ngày 5 giờ.

Tổng thống Hoover đương bàn tính với các nhà cố vấn tại dinh của ông.

BOLIVIE-PARAGUAY

Hai nước có đánh nhau không ?

Ascension, 3 Aout (Rad. dép.) — Tổng thống Paraguay đã ra tờ tuyên cáo, khuyên binh lính hãy làm cho xứng đáng với tổ tiên của mình.

LaPaz, 3 Aout (R. d.) — Các thanh niên từ 22 tuổi lên 29 tuổi đều đi lính.

Beunos Aigres, 3 Aout. — Dân quốc Argentine đã đưa binh đến biên giới Bolivie đặng bảo vệ thái độ trung lập của mình.

Santiago, 3 Aout. Tổng thống Chili cũng tuyên bố rằng nước mình đứng trung lập.

Buenos Ayres, 4 Aout (Rad. dép.) — 19 nước ở Mỹ đương ra điều đình việc bất hòa giữa hai nước Bolivie và Paraguay. Trong tờ tuyên cáo của 19 nước ấy nói rằng không nhận những đất mà hai nước kia chiếm bằng võ lực, và sẽ tẩy chay nước nào muốn gây chiến tranh.

Anh Pháp cũng đồng ý với hội Quốc tế liên minh yêu cầu hai nước Bolivie Paraguay chớ có gây nạn chiến tranh.

Vichy, 4 Aout. — Hội trưởng hội Q. T. L. M. được thơ của hai chính phủ Bolivie và Paraguay nhận giải quyết việc bất hòa nhau bằng những phương pháp hòa bình.

Buenos Ayres, 4 Aout. — Tuy vậy có tin ở Assomption rằng hội Hồng-thập-tự đã phát những mặt nạ cho nhân dân đặng dùng mà tránh những hơi ngạt của bên địch. Hàng trăm phụ nữ ra đầu quân đặng cứu nước. 1200 người ở rải rác khắp nơi đã về đầu quân.

XÃ - HỘI - HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

BÀN LUẬN

MỤC THỨ 5

Quốc dân

(Tiếp theo)

Nền pháp trị mà thành lập, tất trải qua sau lúc giáo quyền trụy lạc, chánh quyền biến đổi mà sau mới xuất hiện. Nền pháp luật đã nhứt định, vua nương theo đó mà hành chánh, dân cũng dựa đó làm cái bảo chướng cho tánh mạng tài sản của mình, dân trí mở mang, lòng dân đều có một cái chiu xu hướng là làm dậy đủ lòng giục vọng « cái quyền trời phú cho người ». Đến khi các nước giao thông, các đoàn thể cùng nối giây, nhân dân nước nầy với nhân dân nước kia, văn minh cùng phát đạt sấm si nhau, tức là nhân văn phạm vi vậy.

MỤC THỨ 7

Nhân-văn phạm-vi

(Hiện-thời và tương-lai)

« Nhân-văn phạm vi » là cái tên của một nhà học giả Đức đặt ra, tức là cái kết quả sự mở mang cả thảy năng lực của tánh trời phú cho người. Nước nầy với nước kia tiếp xúc nhau, phong tục tập quán, nhân đó hòa hiệp dung hòa lẫn nhau, mà trình độ văn minh cũng sấm si nhau, gọi rằng Nhân văn phạm vi. (*Câu nầy thích như thế, không đúng chữ phạm vi cho lắm, song dịch theo nguyên văn*)

Yếu điểm có 3 : 1·) là chuộng nhân cách, 2·) là không có chức nghiệp gì sang hèn, 3·) là chuộng hợp đồng

Nhà nước bảo hộ quyền lợi cá nhân, giải trừ các điều thúc phược, cho ai nấy được tự do, giải trừ giai cấp, cùng bước chung lên con đường bình đẳng. Xã hội lúc bấy giờ như cây cỏ gặp mùa xuân mà phát sinh tươi tốt, tương lai chưa biết đâu mà lường. Vì ai có năng lực, có quyền lợi, đều có thể phát huy tư tưởng làm một cái thế lực lớn để càng tiến lên văn minh. Ngày xưa ở dưới chánh thể chuyên chế, chỉ có nghĩa vụ mà không biết quyền lợi, tánh mạng tài sản và nhân cách, đều do mạng lệnh người trên định cho, ấy là một điều đáng than thở. Ngày nay thì không thể : Phàm cái gì cần yếu trong cuộc sinh hoạt, đều tự mưu được, dầu quân chủ cũng không cưỡng bức được. Ngày xưa chế độ giai cấp, nào gia tộc, nào tôn giáo, nhiều điều hạn chế, nay thì loài người một thể, lấy cá nhân làm đơn vị, các điều bó buộc đều giải trừ lần mà hợp sức chung công, có cái tích đoàn thể hợp đồng, không có cái tệ mờ côi một mình. Hợp đồng nhau mà tô bồi cái nền hạnh phúc chung. Hiện ở Âu Mỹ đã có hiện tượng ấy mà ảnh hưởng đã tràn sang bên phương Đông.

MỤC THỨ 8

Thế giới thống nhứt

Xét theo nguyên do xã hội, từ đời thượng cổ, gồm các bầy mà thành bộ tộc, lại lần lần gồm các bộ tộc mà thành dân tộc. Dân tộc sinh tồn vẫn nhiều, lại gồm lần mà thành các quốc dân ngày nay; trong hạng quốc dân, lại nhân trình độ tấn tới ngang nhau mà thành ra nhân văn phạm vi như trước đã kể. Thế là xã hội không chỉ một thứ như gia tộc là xã hội, học hiệu cũng gọi là xã hội các đoàn thể công thương cũng gọi là xã hội, quốc gia cũng là một cái xã hội lớn gồm các xã hội khác; mà ngày nay dầu cho thế giới cũng gọi là xã-hội. Về đời « ngăn đường đóng cửa » ngày xưa, thế giới chỉ là các tên trống, đông tây cách biệt nhau, có cái thế giới mà thiệt là thế giới riêng. Ngày nay thì năm châu chung chợ, sáu giống một nhà, vào phạm vi quốc tế đều là nước văn minh, mà trên nền kinh tế cũng thành mối quan hệ có cơ thể : chế độ ngân hóa thay đổi ở Ấn độ mà ảnh hưởng đến vật giá nước Mỹ. Cuộc đoàn phỉ Trung-quốc mà các nước Âu Mỹ, lấy làm đều lo chung, đó là cái chứng thế giới ngày nay đã thành cái cõi cảm giác hộ thông với nhau vậy.

(*Còn nữa*)

CHƯ TÔN !

ai muốn ngăn ngừa che thân

CHO KHỎI ĐAU

SUYỄN

Khan cổ, đau dốc giọng, yếu tim, đau phổi

thì chỉ có ngậm THUỐC HƯỜN

VALDA

Hơi thở đã thong mà lại được Khỏi lo cảm mạo thương hàng Dầu có thở hít buội bặm dơ dáy hay là có vật độc,

Thì củng Khỏi lo đau

Còn có đau :

Sổ mũi, Khan cổ, Khao tiếng, nóng lạnh cùng là ho

thì củng cứ dùng THUỐC

PASTILLES VALDA

ngậm thong hơi tốt lắm.

Mà phải nhớ mua thứ thuốc đó mới linh nghiệm

Coi cho Kỹ trên nấp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chén chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách nầy cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 - phố Định - Tân — 57

TONKIN NAM-ĐỊNH

NHIỀU NGƯỜI BỊ :

PHÒNG-TÍCH

« CON CHIM »

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhứt là từ 25 đến 60 tuổi hay bị lắm, vì :

1 là : khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là : khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thụ bịnh : gọi là Phòng-tích. Khi thụ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống thông công phạt, đồng bịnh ít thấy đỡ chiều hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá : 0$40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lochtray HAIPHONG. ẤN-TỬ kim-tiền năm 1925

ĐẠI - LÝ TRUNG - KỲ :

HUẾ	: Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN - THỊ - HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ - HOÀNG ở Sông-vệ.
NHATRANG	: HỒNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN,
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare,
DALAT	: ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
FAIFOO	: HOÀNG - ĐẮC - VINH, 1[illegible], phố Pont Japonais.
ĐỒNG-HỚI	: Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2, phố Đồng-khánh.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Boulevard Tổng - đốc - Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thới » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng - vạn - Thành Hội-bảo N· 129 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI

138-140, Bd Tổng đốc-Phương — CHOLON

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ẨM

để chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL nầy chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tì vị, thuốc nầy là một thứ thuốc trắc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại

LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE

số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng bào-chế tây ở thuộc-địa.

ở Huế : Pharmacie IMBERT

MÔN-THUỐC THẦN-TIÊN

Thuốc trị-ly

Giời nóng nực quá, hay sinh chứng ly, khi ra như đờm, khi ra như huyết, đau bụng quằn quại muốn đi mà không đi được; bức tức rặn ra những chất nùng nũng, có khi thoát giang (lòi ruột ra) nữa, hay truyền nhiễm, rất nguy hiểm, vậy nên dùng ngay thứ THUỐC TRỊ LY thuốc nầy rất là thần hiệu, không cứ ra đờm hay huyết, mới phải hay đã lâu ngày, đàn ông, đàn bà, già, trẻ, đều dùng được cả, uống vào thấy khoan khoái dễ chịu, khỏi ngay.

Mỗi lần uống một lọ giá 0$20: người lớn dùng thuốc viên, trẻ con dùng thuốc nước.

Uống 5 lọ thì khỏi hẳn, hết 1$00, cước ngoài

Thơ và mandat gửi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

N· 123, phố-Khách, NAM ĐỊNH (Tonkin)

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI !

GIÚP BẠN THANH-NIÊN !

về chứng

Di-tinh — Mộng-tinh — Hoạt-tinh !

Bại-thận ! Đau lưng ! Mỏi vai !

Hỏi cho được:

CỐ-TINH-BỔ-THẬN

Tại hiệu SINH HUY 44 *Ml Foch Vinh*

Tám hội thể-dục ở Vinh !

Toàn dùng **BALLON** *règlementaire*

có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì . chắc chắn ! da tốt ! khâu kỹ ! tròn ! không nặng quá ! không nhẹ quá ! giá rẻ : 6$80 cả Vessie !

Hội nào muốn đặt Maillot ? ? ?

BAC - NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên ! !

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, ... LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi lại trong người nhọc mệt luôn, sớm uống rượu thì sáng có mủ, hay trông thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhốt một cái, xem đã có mủ [illegible] vi-trùng GONOCOQUE nó ăn vào trong xương, trong máu, hễ trở giời thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu đã ... BÀ ... người ấy mắc bệnh đau GIÀ-CON (Métrite) khí hư huyết bạch, bằng huyết v, v. thì sinh đẻ rất kém, nếu đẻ con thì hay hỏng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINN cho nên trở giời hay sốt, đức đẫn, đau mình, đầu các đầu xương, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyền-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, đẻ ra phải ra nọc, đẻ con thêm cái nọc, thiếu cái kia, ... [illegible] ... HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 57 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin) ... [illegible] ... thuốc LẬU, 1p50. TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả nóng và hơi 2p00, ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long à PHAN-THIẾT, PHÚC A 37 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ), à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân hiệu commerçant cửa Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tập Hàng-phố Công-Sơ, à Longxuyen, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thành, route Camau à Bạc-liêu (Cochinchine) nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước ... [illegible] ... viết thơ về bản-hiệu

Giá đặc - biệt ? ?

Kể từ 1er Août đến 30 Septembre 1932

Bản hiệu bán giá đặc biệt theo giá ở Catalogue đã định mà hạ xuống 10%, chẳng những thế các ngài mua hàng từ 10$00 trở lên lại không phải chịu tiền cước phí chi cả, thật là một nhà buôn bán có một không hai. Muốn được phân minh, trước khi các ngài định mua hàng nên gởi 1 cái tem 5 xu lấy mẫu hàng. Mới về các thứ da màu đẹp lạ để USKIDE giầy giầy Máy (Fermeture Eclaire) có Catalogue biếu các ngài ở xa.

AN-THÀNH

TONKIN — *37 Phố Hàng Đào* — HANOI

Các bạn Đồng-nghiệp muốn mua da cùng các đồ phụ tùng để làm giầy, bản hiệu sẽ tính giá Đặc-biệt.

Giầy AN-PHƯỢNG ở Tourane - Marché

ĐẸP NHẤT

NGU-TINH

Nhân - Tạo - Huyết

của lương-y YECSIOUNINE

Chuyên-trị :

TINH-THẦN LAO-TỔN

KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ.

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một môn thuốc **Bổ-Huyết Sát-Trùng** *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* THÍ-NGHIỆM ĐÔNG-DƯƠNG *tại* HANOI *ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỤ của nhà thuốc NĂM-SAO ;

SINH-HUY

44 — Maréchal Foch — 44

VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGẢ NƯỚC, nhãn « NĂM SAO » rất thần hiệu. Mỗi gói 0$15

Imprimerie « TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG